

LXXVI. PHẠM CÁC ĐỨC TƯƠNG

01

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Thưa Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều như mộng, như tiếng vang, như bóng dáng, như ảnh, như quang năng, như huyễn, như hóa hoàn toàn không có thật, lấy vô tánh làm tánh, tự tướng là không thì vì sao có thể đặt ra là thiện là ác, là hữu ký là vô ký, là hữu lậu là vô lậu, là thế gian là xuất thế gian, là hữu vi là vô vi; như vậy cho đến là quả Dự lưu, là pháp có thể chứng đắc quả Dự lưu, là quả Nhất lai, là pháp có thể chứng đắc quả Nhất lai, là quả Bất hoàn, là pháp có thể chứng đắc quả Bất hoàn, là quả A-la-hán, là pháp có thể chứng đắc quả A-la-hán, là Độc giác Bồ-đề, là pháp có thể chứng đắc Độc giác Bồ-đề, là các địa của Đại Bồ-tát, là pháp có thể chứng đắc các địa của Đại Bồ-tát, là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, là pháp có thể chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật vậy?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Kẻ phạm phu ngu si thiếu học ở thế gian đối với mộng thì nắm bắt mộng và nắm bắt người thấy mộng, như vậy cho đến đối với huyễn hóa thì nắm bắt huyễn hóa và nắm bắt người thấy huyễn hóa. Sau khi nắm bắt mộng cho đến nắm bắt huyễn hóa, kẻ phạm phu ngu si kém hiểu biết này điên đảo chấp trước hoặc tạo hạnh bất thiện nơi thân, miệng, ý; hoặc tạo hạnh lành nơi thân, miệng, ý; hoặc tạo hạnh vô ký nơi thân, miệng, ý; hoặc tạo hạnh không phước đức nơi thân, miệng, ý; hoặc tạo hạnh phước đức nơi thân, miệng, ý; hoặc tạo hạnh bất động nơi thân, miệng, ý; do các hạnh đó nên họ qua lại trong đường sanh tử, luân chuyển không ngừng.

Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát dùng hai pháp Không để quán sát các pháp. Hai pháp Không đó là: pháp tất cánh Không (Không tối hậu ‘rốt ráo’) và pháp vô tế Không (Không không biên tế). An trụ trong hai pháp Không này, Đại Bồ-tát ấy giảng nói Chánh pháp cho các hữu tình. Vị ấy giảng: Các ông nên biết: Sắc là không, xa lìa ngã và ngã sở; thọ, tưởng, hành, thức là không, xa lìa ngã và ngã sở; nhãn xứ là không, xa lìa ngã và ngã sở; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không, xa lìa ngã và ngã sở; sắc xứ là không, xa lìa ngã và ngã sở; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không,

xa lìa ngã và ngã sở; nhãn giới là không, xa lìa ngã và ngã sở; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới là không, xa lìa ngã và ngã sở; sắc giới là không, xa lìa ngã và ngã sở; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới là không, xa lìa ngã và ngã sở; nhãn thức giới là không, xa lìa ngã và ngã sở; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới là không, xa lìa ngã và ngã sở; nhãn xúc là không, xa lìa ngã và ngã sở; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc là không, xa lìa ngã và ngã sở; các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là không, xa lìa ngã và ngã sở; các cảm thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra là không, xa lìa ngã và ngã sở; địa giới là không, xa lìa ngã và ngã sở; thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không, xa lìa ngã và ngã sở; nhân duyên là không, xa lìa ngã và ngã sở; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên là không, xa lìa ngã và ngã sở; các pháp do nhân duyên sanh ra là không, xa lìa ngã và ngã sở; vô minh là không, xa lìa ngã và ngã sở; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp lành là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp ác là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp hữu ký là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp vô ký là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp hữu lậu là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp vô lậu là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp thế gian là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp xuất thế gian là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp hữu vi là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp vô vi là không, xa lìa ngã và ngã sở; bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là không, xa lìa ngã và ngã sở; nội Không cho đến vô tính tự tính Không là không, xa lìa ngã và ngã sở; chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghi là không, xa lìa ngã và ngã sở; Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo là không, xa lìa ngã và ngã sở; bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp giải thoát không, vô tướng, vô nguyện là không, xa lìa ngã và ngã sở; bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc là không, xa lìa ngã và ngã sở; tám giải thoát cho đến mười biến xứ là không, xa lìa ngã và ngã sở; Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa là không, xa lìa ngã và ngã sở; Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa là không, xa lìa ngã và ngã sở; tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa là không, xa lìa ngã và ngã sở; năm loại mắt, sáu phép thần thông là không, xa lìa ngã và ngã sở; mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là không, xa lìa ngã và ngã sở; ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ là không, xa lìa ngã và ngã sở; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả là không, xa lìa ngã và ngã sở; trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là không, xa lìa ngã và ngã sở; quả Dự lưu

cho đến Độc giác Bồ-đề là không, xa lìa ngã và ngã sở; tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát là không, xa lìa ngã và ngã sở; quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật là không, xa lìa ngã và ngã sở.

Vị ấy lại nói: Các ông nên biết! Sắc như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; thọ, tưởng, hành, thức như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; nhãn xứ như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; sắc xứ như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; nhãn giới như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; sắc giới như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; nhãn thức giới như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; nhãn xúc như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; các cảm thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; địa giới như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; nhân duyên như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; các pháp do nhân duyên sanh ra như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; vô minh như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp lành như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp ác như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp hữu ký như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp vô ký như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp hữu lậu như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp vô lậu như mộng cho đến như huyễn hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp thế

gian như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp xuất thế gian như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp hữu vi như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp vô vi như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; nội Không cho đến vô tính tự tính Không như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyên như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; tám giải thoát cho đến mười biến xứ như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; năm loại mắt, sáu phép thần thông như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh; quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật như mộng cho đến như huyền hóa hoàn toàn không tự tánh.

Vị ấy lại nghĩ: Các ông nên biết! Ở trong pháp không đó không có sắc, thọ, tưởng, hành, thức; không có nhãn xứ cho đến ý xứ; không có sắc xứ cho đến pháp xứ; không có nhãn giới cho đến ý giới; không có sắc giới cho đến pháp giới; không có nhãn thức giới cho đến ý thức giới; không có nhãn xúc cho đến ý xúc; không có các

cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, không có các cảm thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra; không có địa giới cho đến thức giới; không có nhân duyên cho đến tăng thượng duyên; không có các pháp do nhân duyên sanh ra; không có vô minh cho đến lão tử; không có pháp thiện ác; không có pháp hữu ký, vô ký; không có pháp hữu lậu, vô lậu; không có pháp thế gian, xuất thế gian; không có pháp hữu vi, vô vi; không có bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa; không có nội Không cho đến vô tính tự tính Không; không có chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì; không có Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; không có bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo; không có pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyên; không có bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; không có tám giải thoát cho đến mười biến xứ; không có Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa; không có Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa; không có tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; không có năm loại mắt, sáu phép thần thông; không có mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; không có ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ; không có pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; không có trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; không có quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề; không có tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát; không có quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật; không có mộng và không có người thấy mộng; không có tiếng vang và người nghe tiếng vang; không có ảnh và người thấy ảnh; không có ánh chớp và người thấy ánh chớp; không có quáng nắng và người thấy quáng nắng; không có huyền và người thấy huyền; không có hóa và người thấy hóa.

Vị ấy lại nói: Các ông nên biết! Tất cả pháp này đều không thật sự, lấy vô tánh làm tánh. Do phân biệt hư dối nên các ông phát sanh ý tưởng có uẩn ở nơi không có uẩn, phát sanh ý tưởng có nơi chốn ở chỗ không nơi chốn, sanh ý tưởng có cảnh giới ở nơi không cảnh giới, sanh ý tưởng có xúc chạm ở nơi không xúc chạm, sanh ý tưởng có thọ nhận ở nơi không có thọ nhận.

Vị ấy lại nói: Các ông nên biết! Tánh của tất cả pháp như uẩn, xứ, giới... đều do duyên sanh ra, do điên đảo phát sanh, được các nghiệp dị thực nắm giữ. Vì sao các ông phát sanh ý tưởng thật sự ở nơi pháp hư dối không thật sự.

Khi ấy, Bồ-tát dùng phương tiện thiện xảo đầy đủ đại thần lực, các hữu tình nào tham lam, keo kiệt thì vị ấy tìm cách cứu vớt giúp họ lìa bỏ tham lam keo kiệt. Sau khi các hữu tình đã lìa xan tham rồi,

vị ấy dạy họ tu bố thí Ba-la-mật-đà. Nhờ bố thí nên các hữu tình này được giàu sang tự tại, có nhiều của cải và địa vị cao. Từ vị trí đó, Bồ-tát lại tiếp tục dùng phương tiện cứu giúp, dạy họ tu tịnh giới Ba-la-mật-đà. Nhờ tịnh giới nên các hữu tình sanh vào đường lành, được địa vị cao sang tự tại. Từ vị trí đó, Bồ-tát lại tiếp tục cứu giúp dạy họ tu an nhẫn Ba-la-mật-đà. Nhờ an nhẫn các hữu tình này sớm có thể đạt được vô sanh pháp nhẫn. Từ vị trí đó, Bồ-tát lại tiếp tục phương tiện cứu giúp dạy họ tu tinh tấn Ba-la-mật-đà. Nhờ tinh tấn cho đến khi đạt quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, các hữu tình này không bị thối chuyển trở lại đối với các pháp lành. Từ vị trí đó, Bồ-tát lại tiếp tục tìm cách cứu giúp, dạy họ tu tịnh lự Ba-la-mật-đà. Nhờ tịnh lự nên các hữu tình này được sanh cõi trời Phạm thiên, an trụ tự tại đối với sơ tịnh lự. Từ sơ tịnh lự, Bồ-tát tìm cách cứu giúp làm cho họ an trụ vào tịnh lự thứ hai. Tuần tự như vậy, Bồ-tát tìm cách cứu giúp làm họ an trụ cho đến định Phi tướng phi phi tướng xứ. Từ vị trí này, vị ấy lại tìm cách cứu giúp làm cho họ an trụ vào ba thừa tùy theo căn cơ của họ, hoặc giúp trụ vào bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo; hoặc giúp trụ vào ba môn giải thoát; hoặc giúp trụ vào tám giải thoát cho đến mười biến xứ; hoặc giúp trụ vào bốn Thánh đế; hoặc giúp trụ vào sáu Ba-la-mật-đà; hoặc giúp trụ vào nội Không cho đến vô tính tự tính Không; hoặc giúp trụ vào chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghi; hoặc giúp trụ vào Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa; hoặc giúp trụ vào pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; hoặc giúp trụ vào năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc giúp trụ vào mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc giúp trụ vào pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, hoặc giúp trụ vào trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; Đại Bồ-tát này có phương tiện thiện xảo, nếu các hữu tình tham đắm quả báo hữu vi của bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã và pháp lành khác thì vị ấy dùng các phương tiện an ủi cứu giúp, làm cho họ trụ vào cảnh giới vô dư Niết-bàn. Đại Bồ-tát này thực hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, thành tựu pháp vô sắc, vô kiến, vô đối chơn thật vô lậu và an trụ trong đó. Các hữu tình nào cần được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề hoặc là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì vị ấy thị hiện dạy dỗ, khích lệ, vui vẻ tìm cách cứu giúp làm cho họ chứng đắc quả Dự lưu cho đến chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thế nên, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đà sâu xa, quán sát hai pháp không, tuy biết các pháp đều như

mộng cho đến như hóa đều chẳng có thật, lấy vô tánh làm tánh tự tướng đều không nhưng vị ấy có thể an lập pháp thiện ác, nói rộng cho đến có thể chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của Phật, hoàn toàn không rối loạn.

Quyển thứ 468

HẾT